

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TRẢNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2022/DS-ST.
Ngày 07-10-2022.
V/v Tranh chấp hợp đồng mua bán
tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Linh Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Hùng;

Ông Tạ Kỳ Trung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Hành - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã
Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham
gia phiên tòa:** Bà Lê Huỳnh Như Nguyễn - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng,
tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 35/2022/TLST-DS ngày
24 tháng 02 năm 2022 về “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản”; theo Quyết định
đưa vụ án ra xét xử số 127/2022/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 9 năm 2022; giữa
các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1960 – Xin vắng mặt.
- Bị đơn: Chị Phùng Thị Cúc M (Phùng Thị K), sinh năm 1982 – Xin vắng
mặt.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1976
– Xin vắng mặt.

Các đương sự cùng địa chỉ: Ấp B B, xã H T, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây
Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn bà Nguyễn Thị
N trình bày:*

Bà làm nghề buôn bán thức ăn gia súc. Từ cuối năm 2017, bà có bán thức ăn
gia súc cho chị Phùng Thị Cúc M (tên thường gọi là Phùng Thị K). Việc mua bán

không có lập hợp đồng nhưng bà có ghi sổ để theo dõi, hình thức mua bán là nhận hàng trước, trả tiền sau. Tính đến ngày 05-3-2018, chị M còn nợ bà số tiền 81.500.000 đồng. Từ ngày 26-4-2018 đến ngày 30-11-2019, chị M đã trả cho bà được số tiền 67.500.000 đồng, còn nợ lại số tiền 14.000.000 đồng thì ngưng đến nay. Bà nhiều lần yêu cầu chị M trả tiền nhưng chị M cứ hẹn mà không trả. Việc chị M mua thức ăn gia súc của bà chồng chị M là anh C cũng biết.

Nay bà yêu cầu chị M và anh C trả cho bà số tiền 14.000.000 đồng, bà không yêu cầu tính lãi suất.

Theo các lời khai và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn chị Phùng Thị Cúc M (Phùng Thị K) trình bày:

Chị thừa nhận có mua thức ăn gia súc của bà N. Hình thức thanh toán là khi nào chị bán một đợt heo thì trả tiền cho bà N. Đến năm 2018, do dịch bệnh nên heo bị chết, chị còn nợ bà N hơn 100.000.000 đồng tiền cám. Sau đó, chị trả dần cho bà N đến năm 2019 thì không có khả năng trả nữa và còn nợ lại 14.000.000 đồng. Việc chị mua thức ăn gia súc và nợ tiền của bà N anh C cũng biết.

Nay chị và anh C đồng ý trả cho bà N số tiền 14.000.000 đồng.

Theo các lời khai và trong quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn C trình bày:

Anh là chồng của chị M, anh có biết việc chị M mua thức ăn gia súc của bà N để chăn nuôi heo của gia đình.

Nay anh đồng ý cùng chị M trả cho bà N số tiền 14.000.000 đồng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh:

- Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, các đương sự đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự về quyền và nghĩa vụ của các đương sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 430, 440 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét quyết định:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị N đối với chị Phùng Thị Cúc M và anh Nguyễn Văn C. Buộc chị Phùng Thị Cúc M và anh Nguyễn Văn C trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền 14.000.000 đồng, ghi nhận bà N không yêu cầu tính lãi suất.

Về án phí: Buộc chị M và anh C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng: Bà Nguyễn Thị N, chị Phùng Thị Cúc M và anh Nguyễn Văn C vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung tranh chấp:

Bà Nguyễn Thị N khởi kiện yêu cầu chị Phùng Thị Cúc M và anh Nguyễn Văn C trả số tiền mua thức ăn gia súc còn thiếu là 14.000.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định đây là tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản theo quy định tại Điều 430 Bộ luật Dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, các bên đều thừa nhận vợ chồng chị M còn nợ bà N số tiền 14.000.000 đồng. Đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh.

Nay vợ chồng chị M và anh C cũng đồng ý trả cho bà N số tiền 14.000.000 đồng nhưng chị M và anh C vắng mặt, không tham gia hòa giải, không tham gia phiên tòa. Như vậy, có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà N, buộc chị M và anh C có nghĩa vụ phải trả cho bà N số tiền 14.000.000 đồng.

Ghi nhận bà N không yêu cầu tính lãi suất.

[3] Như phân tích trên có căn cứ chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát về quan điểm giải quyết vụ án.

[4] Án phí: Chị M, anh C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền nợ phải trả.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 228; Điều 430, 440 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị N đối với chị Phùng Thị Cúc M và anh Nguyễn Văn C.

Buộc chị Phùng Thị Cúc M và anh Nguyễn Văn C có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền 14.000.000 (Mười bốn triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Ghi nhận bà N không yêu cầu tính lãi suất.

2. Án phí:

Bà Nguyễn Thị N không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Phùng Thị Cúc M và anh Nguyễn Văn C phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 700.000 (Bảy trăm nghìn) đồng.

3. Báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

4. *Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Trảng Bàng;
- Chi cục THADS thị xã Trảng Bàng;
- Lưu: Ấn văn, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Linh Ngọc